

## KHÁI QUÁT VỀ NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

**T**hành lập ngày 01/04/1963, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam liên tục giữ vai trò chủ lực trong hệ thống Ngân hàng Việt Nam. Được Nhà nước xếp hạng là một trong 23 doanh nghiệp đặc biệt, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đồng thời là thành viên của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam và Hiệp hội Ngân hàng Châu Á.

Với truyền thống chuyên doanh đối ngoại, Ngân hàng Ngoại thương được đánh giá là ngân hàng có uy tín nhất Việt Nam trong các lĩnh vực kinh doanh ngoại hối, thanh toán xuất nhập khẩu và các dịch vụ tài chính, ngân hàng quốc tế khác. Tính đến cuối năm 2003, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã phát triển thành một hệ thống vững mạnh bao gồm:

- \* 25 chi nhánh cấp I, 26 chi nhánh cấp II, và 35 phòng giao dịch trên toàn quốc;
- \* 1 công ty tài chính và 3 văn phòng đại diện ở nước ngoài;
- \* 3 công ty trực thuộc;
- \* Góp vốn cổ phần vào 6 doanh nghiệp (2 công ty bảo hiểm, 3 công ty kinh doanh bất động sản, 1 công ty đầu tư kỹ thuật), 7 ngân hàng và 1 quỹ tín dụng;
- \* Tham gia 4 liên doanh với nước ngoài.

Ngân hàng Ngoại thương hiện có quan hệ đại lý với hơn 1.200 ngân hàng tại 85 nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, đảm bảo phục vụ tốt các yêu cầu của khách hàng trên phạm vi toàn cầu. Ngoài vai trò là ngân hàng đi đầu trong lĩnh vực tự động hóa thanh toán sử dụng mạng SWIFT, Ngân hàng Ngoại thương còn được coi là ngân hàng có hệ thống công nghệ thông tin hiện đại nhất Việt Nam. Quan trọng hơn cả, Ngân hàng Ngoại thương đã xây dựng và đào tạo được một đội ngũ cán bộ năng động, nhiệt tình và tinh thông nghiệp vụ.

## TÂM NHÌN

*Với mục tiêu trở thành một tập đoàn tài chính hàng đầu Việt Nam và trở thành ngân hàng tầm cỡ quốc tế ở khu vực trong thập kỷ tới, hoạt động đa năng, kết hợp với điều kiện kinh tế thị trường, thực hiện tốt phương châm “**Luôn mang đến cho khách hàng sự thành đạt**” trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam nói chung và hệ thống Ngân hàng Việt Nam nói riêng đang trong quá trình hội nhập, Ngân hàng Ngoại thương đã xây dựng cho mình một chiến lược phát triển từ nay đến năm 2010 với những nội dung chính như sau:*

1. Nâng cao năng lực, nâng cao sức cạnh tranh bằng việc phấn đấu nâng chỉ số CAR đạt 10-12% và các chỉ số tài chính quan trọng khác theo chuẩn quốc tế, phấn đấu đạt mức xếp hạng “AA” theo chuẩn mực của các tổ chức xếp hạng quốc tế.
2. Hoàn thành quá trình tái cơ cấu ngân hàng để có một mô hình tổ chức hiện đại, khoa học, phù hợp với mục tiêu và bảo đảm hiệu quả kinh doanh, kiểm soát được rủi ro, có khả năng cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng đa dạng, tổng hợp, đáp ứng được đòi hỏi ngày càng cao của nền kinh tế thị trường và nhu cầu của khách hàng thuộc mọi thành phần.
3. Phát triển và mở rộng các kênh phân phối các sản phẩm dịch vụ qua việc thiết lập các chi nhánh cấp 1, 2, các phòng giao dịch, lắp đặt một mạng lưới rộng khắp các máy rút tiền tự động cùng với hàng ngàn đơn vị chấp nhận thẻ ở hầu hết các tỉnh, thành trên toàn quốc, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời và có hiệu quả việc sử dụng các sản phẩm của khách hàng. Để phát huy hiệu quả tối đa, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã có thỏa thuận hợp tác với các ngân hàng đại lý trong các liên minh hợp tác đa, song phương.
4. Tiếp tục tăng cường hơn nữa hoạt động đối ngoại, là mảng hoạt động truyền thống và cũng là thế mạnh của Ngân hàng Ngoại thương, thông qua việc tăng cường mở rộng mạng lưới các ngân hàng đại lý trên toàn cầu cũng như chủ trương thành lập các chi nhánh tại Singapore, Nga, văn phòng đại diện tại Mỹ, và nâng cấp, mở rộng hoạt động của Công ty Tài chính Việt Nam-Vinafco tại Hồng Kông, phát triển hơn nữa dịch vụ ngân hàng quốc tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng trong và ngoài nước.

## ĐIỂM TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2003

Đơn vị : triệu VND

Tổng tài sản có	97.320.504
Dư nợ tín dụng	39.629.761
Tổng giá trị tiền gửi của khách hàng	71.810.035
Vốn chủ sở hữu và các quỹ	5.734.965
Tổng thu nhập	4.840.356
Thu lãi	4.040.134
Thu nhập ròng từ lãi	1.132.903
Tổng số nhân viên	4.937
<b>Các chỉ số:</b>	
Vốn và các quỹ/Tổng tích sản	5,6%
Dư nợ tín dụng/Tổng trị giá tiền gửi	55,2%
Dự phòng/Tổng dư nợ	2%
ROA	0,9%
ROE	15,3%